

Bản án số: 02/2019/HS-ST

Ngày 17 -01 -2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN, TỈNH LÀO CAI.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Thủy - Cán bộ.

Nơi công tác: Trường THCS xã Khánh Yên Trung huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

+ Bà La Thị Thanh Thảo - Cán bộ.

Nơi công tác: Ủy ban nhân dân thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bản, Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Vinh - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 17 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019; quyết định thay đổi hội thẩm nhân dân số 03/2019/QĐ- TA ngày 14 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo.

Vương Văn G, Giới tính: Nam, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1978.

Nơi sinh tại huyện V B, tỉnh L C.

Nơi cư trú: Thôn 3 M Th, xã M L, huyện V B, tỉnh L C.

Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Đảng phái: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ.

Con ông Vương Văn O, sinh năm 1946, hiện trú tại xã M L, huyện V B, tỉnh L C; con bà Lục Thị L, sinh năm 1952 (đã chết).

Gia đình bị cáo có 08 chị, em bị cáo là con thứ tư.

Bị cáo có vợ là Hoàng Thị H, sinh năm 1980 và có 01 con sinh năm 2004. Hiện đều trú tại xã KhYTr, huyện VB, tỉnh L .

Tiền án: không, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2018 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

+) Người làm chứng:

+ Anh Lưu Văn D, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn 3 BPh, xã Ch K, huyện V B, tỉnh LC.

+ Anh Sầm Văn Giao, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn 3 M H, xã M L, huyện V B, tỉnh L C. Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 09/11/2018 bị cáo Vương Văn G thực hiện hành vi “ Mua bán trái phép chất ma túy” cụ thể: Hồi 11 giờ ngày 09/11/2018, tại nhà ông Nguyễn Văn Dư, sinh năm 1977, ở thôn 3 Minh Hạ, xã Minh Lương, Công an xã Minh Lương bắt quả tang Vương Văn G đang bán trái phép chất ma túy cho Lưu Văn Dũng, sinh năm 1989, trú tại thôn 3, bản Phúng, xã Chiềng Ken, huyện Văn Bàn. Khi được yêu cầu Vương Văn G tự giác lấy từ túi áo đang mặc ra 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có 04 gói giấy trắng bên trong các gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục và 100.000đ giao nộp. Khai là ma túy và tiền vừa bán ma túy cho Dũng mà có. Lưu Văn Dũng tự giác lấy từ trong túi áo đang mặc 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp và khai là ma túy vừa mua của G với giá 100.000đ. Tiến hành khám xét chỗ ở, đồ vật đối với Vương Văn G nhưng không phát hiện thu giữ gì.

Về nguồn gốc số ma túy Vương Văn G khai: Khoảng 07 giờ ngày 09/11/2018 Vương Văn G gặp và nhờ 01 người đàn ông không quen biết ở xã Nậm Xây, huyện Văn Bàn mua hộ được 05 gói ma túy giá 250.000đ. G cất ma túy vào lọ nhựa màu trắng, mang theo người đến khoảng 11 giờ cùng ngày G đang ở nhà Nguyễn Văn Dư thì có Lưu Văn Dũng đến gặp G, Dũng hỏi “Anh có ma túy bán cho em 100.000” G trả lời “Có” Dũng đưa cho G 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, G cầm tiền và lấy ra 01 gói ma túy gói bằng giấy màu trắng đưa cho Dũng, khi Dũng vừa cầm 01 gói ma túy thì Công an ập vào bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 01/CT – VKS ngày 27/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Vương Văn G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, qua thẩm vấn làm rõ đã nêu quan điểm luận tội và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vương Văn G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vương Văn G từ 2 năm đến 2 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Xác nhận Cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,08 gam Hêrôin.

+ Tịch thu 0,07 gam Hêrôin để tiêu hủy.

+ Tịch thu số tiền 100.000đ do Vương Văn G bán ma túy mà có để sung quỹ nhà nước.

Đối với người đàn ông mua ma túy hộ Vương Văn G ngày 09/11/2018, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không đề cập xử lý.

Đối với Lưu Văn Dũng ngày 09/11/2018 đã mua 0,02 gam Hêrôin để sử dụng. Cơ quan điều tra xử phạt hành chính là có căn cứ nên không đề cập xử lý.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa bị cáo Vương Văn G khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Do nghiện chất ma túy nên khoảng 07 giờ ngày 09/11/2018 G gặp và nhờ một người đàn ông không quen biết mua hộ G 05 gói ma túy giá 250.000đ, G mang số ma túy theo người đến nhà anh Nguyễn Văn Dư thì có Lưu Văn Dũng đến gặp và hỏi G “Anh có ma túy bán cho em 100.000” G trả lời “Có”, Dũng đưa cho G 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, G cầm tiền và lấy ra 01 gói ma túy gói bằng giấy màu trắng đưa cho Dũng thì Công an bắt quả tang. G tự giác lấy từ túi áo đang mặc ra 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có 4 gói giấy trắng bên trong các gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục và 100.000đ tiền vừa bán ma túy giao nộp.

Tại bản kết luận giám định số 02/KLGD - MT ngày 13/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lưu Văn Dũng có khối lượng 0,02 gam và số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Vương Văn G có khối lượng 0,13 gam đều là chất ma túy Herôine.

Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Vương Văn G, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người cha, người chồng nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện làm kinh tế thu nhập chính đáng nuôi bản thân và gia đình mà đua đòi, nghiện chất ma túy nên ngày 09/11/2018 bị cáo có hành vi bán trái phép 0,02 gam Hêrôin và tàng trữ 0,13 gam Hêrôin để sử dụng và bán kiếm lời. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội .

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vương Văn G không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự .

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng:

Đối với 0,15 gam Hêrôin Cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,08 gam Hêrôin cần công nhận, còn 0,07 gam Hêrôin cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000đ do Vương Văn G bán ma túy mà có cần tịch thu để sung quỹ nhà nước.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Phiên tòa vắng mặt người làm chứng: Anh Lưu Văn Dũng, sinh năm 1989; Anh Sầm Văn Giao, sinh năm 1989. Nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vương Văn G phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vương Văn G 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/11/2018.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Xác nhận Cơ quan giám định phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã lưu mẫu 0,08 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục là Hêrôin, không hoàn lại.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,07 gam Hêrôin (chi tiết vật chứng như tại biên bản giao nhận vật chứng kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 05/01/2019).

+ Tịch thu số tiền 100.000đ của Vương Văn G do phạm tội mà có để sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vương Văn G phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xét xử công khai sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

Đỗ Thị Lụa

